

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 10/2019/HSST
Ngày: 17/01/2019**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH**

Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hà Minh Lực.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Phiếu.
- Ông Lưu Danh Sử.

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Bùi Ngọc Tạo - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện N tham gia phiên toà: Ông Lê Quang Đạt: Kiểm sát V.

Ngày 17 tháng 01 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Huyện N, tỉnh Ninh Bình tiến hành mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 89/HSST ngày 03/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/QĐXX-HS ngày 2/1/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H** – sinh năm 1997.

Tên gọi khác: Không.

Nơi ở và ĐKNKTT: thôn T, xã T, Huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trình độ học vấn: 9/12.

Con ông Nguyễn Văn V; Con bà Nguyễn Thị P.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 26/07/2018, chuyển tạm giam ngày 01/08/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Bị cáo có mặt.

Người làm chứng: Vũ Đức T; Nguyễn Văn C; Nguyễn D Q; Trần Văn L; Nguyễn K D; Ngô Văn P; Phạm Quang L; Nguyễn Khánh B; Nguyễn Văn H. (Tất cả vắng mặt), bà Nguyễn Thị P (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H là người nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng Nguyễn Văn H đã đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho những người nghiện để kiếm lời. Trong thời điểm từ ngày 24/07/2018 đến ngày 26/07/2018 Nguyễn Văn H đã 03 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn D Q ở xóm B, xã N, Huyện Y, tỉnh Hòa Bình; Nguyễn Văn C ở phố P, thị trấn N, Huyện N, tỉnh Ninh Bình và Vũ Đức T ở thôn H, xã K, Huyện Y, tỉnh Ninh Bình, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 06 giờ ngày 24/07/2018, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đến khu vực bến xe khách N thuộc địa phận phố Nam Giang, thị trấn N, Huyện N mua 01 gói Heroine của một người nam giới (H không biết tên tuổi, địa chỉ) với giá 500.000 đồng. Sau đó Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô về nhà anh Ngô Văn P ở thôn T, xã T, Huyện N, H đi xuống phía sau bếp nhà anh P chia gói Heroine vừa mua được làm 05 phần, Nguyễn Văn H đã sử dụng 01 phần, còn 04 phần Nguyễn Văn H đã chia thành 04 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy tờ lịch, bên ngoài cùng là lớp giấy ni lông màu xanh rồi cất 04 gói Heroine đó vào trong cốp xe mô tô để đem đi bán.

Đến khoảng 09 giờ ngày 24/7/2018, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Trần Văn L ở xóm Ba Cầu, xã N, Huyện Y, tỉnh Hòa Bình đã đưa cho Nguyễn D Q 01 chiếc điện thoại di động đen trắng để góp mua ma túy, Nguyễn D Q góp 100.000 đồng sau đó Nguyễn D Q sử dụng điện thoại của L gọi điện cho Nguyễn Văn H hỏi mua 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng thì H đồng ý và hẹn Q đến khu vực ao sen ở thôn T, xã T, Huyện N để bán ma túy. Sau đó Q điều khiển xe mô tô chở L đến chỗ hẹn với H để mua Heroine sử dụng.

Cũng khoảng 9 giờ ngày 24/7/2018, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Văn C và Vũ Đức T đã rủ nhau đi mua ma túy để sử dụng. Nguyễn Văn C sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung lắp số thuê bao 01288703640 gọi điện thoại cho Nguyễn Văn H hỏi mua 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng thì Nguyễn Văn H đồng ý và hẹn Nguyễn Văn C đến khu vực ao sen ở thôn T, xã T, Huyện N để bán ma túy. Sau đó T điều khiển xe mô tô chở C đến chỗ hẹn với H để mua ma túy. Khi C và T đến khu vực ao sen thuộc địa phận thôn T, xã T thì lúc này Q và L cũng đi đến. Sau đó đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đi đến và lấy ra 02 gói Heroine trong cốp xe mô tô cầm ở tay. Nguyễn D Q lấy 100.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động đen trắng của L đưa cho Nguyễn Văn H, H cầm tiền và điện thoại rồi đưa lại cho Q 01 gói Heroine được gói ngoài bằng túi ni lông màu xanh. Nguyễn Văn C cũng lấy 200.000 đồng đưa cho H, H cầm tiền rồi đưa lại cho C 01 gói Heroine được gói ngoài bằng túi ni lông màu xanh. Lúc này T cũng hỏi mua 01 gói Heroine và lấy 200.000 đồng đưa cho H, H cầm tiền rồi mở cốp xe mô tô lấy 01 gói Heroine được gói ngoài bằng túi ni lông màu xanh đưa cho T. Sau khi mua được Heroine C, T, Q và L đi về và đã sử dụng hết cho bản thân trên đường về nhà.

Lần thứ 2: Khoảng 10 giờ ngày 24/07/2018, Nguyễn Văn C và Vũ Đức T lại có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Văn C góp 100.000 đồng, Vũ Đức T lấy 100.000 đồng đưa cho C và rủ nhau đi mua ma túy để sử dụng. Nguyễn Văn C gọi điện thoại cho Nguyễn Văn H hỏi mua 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng thì Nguyễn Văn H đồng ý và hẹn Nguyễn Văn C đến khu vực ao sen ở thôn T, xã T, Huyện N để bán. Sau đó C điều khiển xe mô tô chở T đến chỗ hẹn với H để mua ma túy. Khi đến gần khu vực ao sen thì C bảo T xuống xe đứng đợi còn C điều khiển xe mô tô đến ao sen gặp H. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đi đến chỗ C đang đứng đợi, C lấy 200.000 đồng đưa cho H, H cầm tiền và đưa cho C 01 gói Heroine được gói ngoài bằng túi ni lông màu xanh. Nguyễn Văn C cầm gói Heroine rồi quay lại đón T, sau đó cả hai đi về và đã cùng nhau sử dụng hết gói Heroine .

Lần thứ 3: Khoảng 06 giờ ngày 26/07/2018, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô đến khu vực bến xe khách N thuộc địa phận phố N, thị trấn N mua 01 gói Heroine của một người nam giới (H không biết tên tuổi, địa chỉ) với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, Nguyễn Văn H về nhà anh Ngô Văn P, Nguyễn Văn H đi xuống phía sau bếp nhà anh P chia gói Heroine vừa mua được làm 03 phần, Nguyễn Văn H đã sử dụng 01 phần, còn 02 phần Nguyễn Văn H đã chia thành 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng tờ giấy lịch, bên ngoài cùng là lớp giấy ni lông màu xanh. Sau đó Nguyễn Văn H gọi điện thoại cho Nguyễn Văn C nói “*Có hàng mới đấy, lên lấy thì gọi nhé*” – Ý H nói có Heroine bảo C đến mua. Khoảng 10 giờ cùng ngày C gọi điện thoại cho Nguyễn Văn H hỏi mua 400.000 đồng Heroine, H đồng ý và hẹn Nguyễn Văn C đến khu vực ao sen ở thôn T, xã T, Huyện N để bán. Sau đó Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu PREALM Biển kiểm soát 35F5-5469 cầm 02 gói Heroine trên tay trái đi đến khu vực ao sen. Khi đi đến đường liên thôn gần ao sen thuộc địa phận thôn T, xã T, Nguyễn Văn H dừng xe đứng đợi C. Lúc này Tổ công tác Công an tỉnh Ninh Bình và Công an xã T đang làm nhiệm vụ tuần tra đi đến yêu cầu kiểm tra người Nguyễn Văn H, do sợ bị phát hiện đang cất giấu trái phép chất ma túy trong người nên Nguyễn Văn H đã ném 02 gói Heroine đang cầm trên tay trái xuống đất thì bị Tổ công tác phát hiện bắt quả tang thu giữ 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng túi ni lông màu xanh. Nguyễn Văn H khai nhận đó là 02 gói Heroine Nguyễn Văn H mang theo nhằm mục đích để bán cho Nguyễn Văn C. Ngoài ra Tổ công tác còn thu giữ số tiền 1.490.000 đồng và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu PREALM Biển kiểm soát 35F5-5469 của Nguyễn Văn H.

Cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng chứa trong 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng túi ni lông màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn H, gói thứ nhất có khối lượng 0,1155 gam ký hiệu M1, gói thứ hai có khối lượng 0,1429 gam ký hiệu M2 để gửi trung cầu giám định về khối lượng và loại chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 146/KLGD-PC54-MT ngày 28/07/2018 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “*Các mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng là 0,1155 gam, M2 có khối lượng là 0,1429 gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định trong các mẫu ký hiệu M1, M2 là 0,2584 (không phẩy hai nghìn năm trăm tám mươi tư) gam. Các mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là ma túy, loại Heroine*”.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,0653 (không phẩy không nghìn sáu trăm năm mươi ba) gam Heroine còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1; 0,0779 (không phẩy không nghìn bảy trăm bảy mươi chín) gam Heroine còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M2 và toàn bộ vỏ, bao gói niêm P ban đầu, tất cả được niêm P trong một P bì ghi số 146/2018/GĐMT theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 88/CT-VKSNNQ-HS ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Viện **kiểm** sát nhân dân Huyện N đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” - Quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát V giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b,c khoản 2, Khoản 5 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn H từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/7/2018.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về vật chứng và các tài sản đã thu giữ: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 0,1432 gam Heroine còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 và toàn bộ vỏ, bao gói niêm P ban đầu, tất cả được niêm P trong một P bì ghi số 146/2018/GĐMT; 04 P bì niêm P bên trong mỗi P bì có que thử nước tiểu xét nghiệm tìm chất ma túy của Nguyễn Văn H, Nguyễn D Q, Nguyễn Văn C, Vũ Đức T.

+ Truy thu số tiền 800.000 đồng là số tiền bị cáo Nguyễn Văn H đã thu lời bất chính từ việc bán Heroine cho Nguyễn Duy Q, Nguyễn Văn C và Vũ Đức T.

+ Trả lại cho Nguyễn Văn H số tiền 1.490.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát V.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện N, Điều tra V, Viện kiểm sát nhân dân Huyện N, Kiểm sát V trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với: Nội dung của bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Huyện N đã truy tố; Lời khai của bị cáo, người làm chứng và vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra vụ án; Biên bản bản người phạm tội quả tang; Kết luận giám định số 146/KLGD-PC54-MT ngày 28/07/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa đủ chứng cứ xác định:

Nguyễn Văn H là người nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng Nguyễn Văn H đã đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho những người nghiện để kiếm lời. Trong thời gian từ khoảng 09 giờ ngày 24/07/2018 đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 26/07/2018, tại khu vực ao sen thuộc địa phận thôn T, xã T, Huyện N, tỉnh Ninh Bình. Nguyễn Văn H đã 03 lần có hành vi bán trái phép chất ma túy. Lần thứ nhất vào khoảng 9 giờ ngày 24/07/2018, H đã cùng một lúc bán ma túy cho 3 người là Nguyễn D Q, Nguyễn Văn C, Vũ Đức T mỗi người một gói Heroine thu số tiền 600.000 đồng. Lần thứ 2 vào khoảng 10 giờ ngày 24/07/2018 Nguyễn Văn H đã bán cho Nguyễn Văn C 01 gói Heroine thu số tiền 200.000 đồng. Lần thứ 3 vào khoảng 10 giờ ngày 26/07/2018 Nguyễn Văn H mang 0,2584 gam Heroine để bán cho Nguyễn Văn C thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi mua bán Heroine của bị cáo Nguyễn Văn H là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về việc quản lý, sử dụng các chất ma túy được pháp luật bảo vệ. Xét thấy ma túy là một tệ nạn xã hội, là nguyên nhân gây ra rất nhiều tệ nạn và tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rất rõ về tác hại của ma túy nH vẫn mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Đủ cơ sở pháp lý để khẳng định Kiểm sát V giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và buộc bị cáo phải chịu chế tài hình sự với mức hình phạt mà Kiểm sát V đề nghị là phù hợp với quy định của pháp luật.

Trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã căn cứ vào quy định của pháp luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân bị cáo: Bị cáo Nguyễn Văn H có nhân thân tốt là người không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo được giảm một phần về hình phạt.

3. Các vấn đề khác: Trong vụ án này, kết quả điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người nam giới đã bán heroine cho Nguyễn Văn H nên không có căn cứ để xử lý, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Nguyễn D Q, Nguyễn Văn C, Vũ Đức T là những người nghiện ma túy đã mua Heroine của Nguyễn Văn H để sử dụng. Công an tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn D Q, Nguyễn Văn C, Vũ Đức T là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với anh Ngô Văn P: Quá trình điều tra đã xác định anh P không biết hành vi sử dụng Heroine và chia Heroine để bán của Nguyễn Văn H tại gia đình anh P. Vì vậy việc Cơ quan điều tra không xử lý anh Ngô Văn P là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Cần phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo vì hành vi mua bán trái phép Heroine nhằm thu lợi bất chính.

Về vật chứng và các tài sản đã thu giữ: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,1432 gam Heroine còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 và toàn bộ vỏ, bao gói niêm P ban đầu, tất cả được niêm P trong một P bì ghi số 146/2018/GĐMT; 04 P bì niêm P bên trong mỗi P bì có que thử nước tiểu xét nghiệm tìm chất ma túy của Nguyễn Văn H, Nguyễn D Q, Nguyễn Văn C, Vũ Đức T.

- Truy thu số tiền 800.000 đồng là số tiền mà Nguyễn Văn H đã thu lời bất chính từ việc bán Heroine cho Nguyễn D Q, Nguyễn Văn C và Vũ Đức T. Buộc Nguyễn Văn H phải nộp số tiền này sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho Nguyễn Văn H số tiền 1.490.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nhưng cần giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng Nguyễn Văn H sử dụng để đi bán Heroine, Nguyễn Văn H khai nhận đã mượn chiếc xe này của một nam thanh niên (H không biết tên tuổi, địa chỉ) cùng chơi ở quán điện tử ở gần Ủy ban nhân dân xã T, Huyện N. Vì vậy không đủ căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu PREALM Biển kiểm soát 35F5-5469 thu giữ của Nguyễn Văn H là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Khương D ở thôn T, xã T, Huyện N. Anh D không biết việc Nguyễn Văn H mượn xe mô tô của mình để đi bán ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện N đã trả lại cho anh D là phù hợp.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng lắp số thuê bao 01288703640 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn H sinh năm 1982 ở thôn Đ, xã L, Huyện N do anh H không biết việc Nguyễn Văn C mượn điện thoại của mình để gọi điện mua ma túy. Xét việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã trả lại điện thoại trên cho anh H là phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí HSST: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng : Các điểm b,c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Văn H 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 26/07/2018.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

2. Về vật chứng và các tài sản đã thu giữ: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,1432 gam Heroine còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 và toàn bộ vỏ, bao gói niêm P ban đầu, tất cả được niêm P trong một P bì ghi số 146/2018/GĐMT; 04 P bì niêm P bên trong mỗi P bì có que thử nước tiểu xét nghiệm tìm chất ma túy của Nguyễn Văn H, Nguyễn D Q, Nguyễn Văn C, Vũ Đức T.

- Buộc Nguyễn Văn H phải nộp 800.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho Nguyễn Văn H số tiền 1.490.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nhưng giữ lại để đảm bảo việc thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/1/2019 giữa Công an Huyện N và Chi cục thi hành án Huyện N. Giấy ủy nhiệm chi của Kho bạc Nhà nước Huyện N ngày 6/12/2018).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo Nguyễn Văn H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Huyện N;
- Công an Huyện N;
- Chi cục THA.DS Huyện N;
- Thi hành án HS;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu (Hồ sơ, VP);
- (Thông báo cho chính quyền địa P nơi bị cáo cư trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hà Minh Lực